

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1983; cư trú tại: Thôn N, xã B, TP. T, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Bảo T, sinh năm 1986; cư trú tại: số M đường N, phường H, TP. T, tỉnh Phú Yên.

- **Bị đơn:** Ông Đoàn Văn N, sinh năm 1966; bà Đỗ Thị Thanh N, sinh năm 1969; cư trú tại: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Đoàn Thị Trúc M, sinh năm 1993; chị Đoàn Thị Trà M, sinh năm 1989; bà Phan Thị R, sinh năm 1933; cùng cư trú tại: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thiên T, sinh năm 1986; cư trú tại: số M đường L, phường N, TP. T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Trọng Đ, bị đơn ông Đoàn Văn N và bà Đỗ Thị Thanh N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị Trúc M, chị Đoàn Thị Trà M, bà Phan Thị R thống nhất công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Ông Nguyễn Trọng Đ được quyền sử dụng diện tích đất 242,03 m² loại đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa 641a, tờ bản đồ 302D (nay thuộc thửa 350, tờ

bản đồ 12), trong đó có 57,53 m² đất nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông DH21, 184,5 m² nằm ngoài chỉ giới quy hoạch giao thông, có giới cận:

Đông cách nhà máy xay gạo của ông Đoàn Văn N 0,3m;

Tây giáp đất của ông Đoàn Hữu N;

Nam giáp thửa đất 642 của bà Đỗ Thị Thanh N;

Bắc giáp xã lộ 21 (ĐH 21);

tọa lạc tại thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

(Có bản vẽ hiện trạng kèm theo).

Nguyên đơn ông Nguyễn Trọng Đ có trách nhiệm thanh toán khoản tiền còn lại do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng cho bị đơn ông Đoàn Văn N, bà Đỗ Thị Thanh N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị Trúc M, chị Đoàn Thị Trà M, bà Phan Thị R.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Trọng Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và phải chịu 2.500.000 đồng án phí đối với việc thanh toán tiền cho bị đơn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0000298 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa nên còn phải nộp 2.350.000 (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu nguyên đơn thanh toán tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn tự nguyện chịu 2.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Khánh Thoa

